TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/DS-ST
Ngày 09-3-2022
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Công Ny

2. Bà Nguyễn Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thái Minh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 171/2021/TLST-DSST ngày 20 tháng 4 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Tầng 1, nhà số 2B Q, Phường 3, quận G, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thủy T, ông Nguyễn Đức H- Chuyên viên xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 11073/2021/UB-PLTCMN ngày 01/12/2021).

Địa chỉ: Tầng 1, nhà 2B Q, Phường 3, quận G, thành phố Hồ. (Ông H, bà T xin vắng mặt).

Bị đơn: Ông Đặng Thanh B, sinh năm 1976. Có mặt

Nơi cư trú: A15-09 Đường số 6, khu dân cư Th, phường Th, quận C1, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/6/2020, Ngân hàng TMCP V trình bày:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V và ông Đặng Thanh B ký kết Hợp đồng tín dụng với số tiền 168.000.000 đồng thời hạn 06 tháng, giải ngân ngày 13/5/2019 (căn cứ vào Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 06/5/2019). Quá trình thực hiện hợp đồng, khách hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng đã ký. VPBank đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho ông thanh toán, nhưng ông cố tình né tránh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Nay VBank khởi kiện yêu cầu ông Đặng Thanh B trả nợ, tạm tính đến ngày 31/5/2020 là 195.240.698 đồng. Ngoài ra, ông phải thanh toán cho VBank tiền lãi phát sinh tính từ ngày 01/6/2020 cho đến khi tất nợ.

Ngày 15/10/2020, VBank rút lại một phần yêu cầu theo đơn khởi kiện ngày 19/6/2020, với lý do là vào ngày 27/8/2020, ông đã thanh toán số tiền 139.307.697 đồng, nên VBank rút lại yêu cầu số tiền 139.307.697 đồng.

Yêu cầu ông thanh toán cho VBank số tiền tạm tính đến ngày 27/8/2020 là 67.740.428 đồng (gốc 21.702.803 đồng, lãi 46.037.625 đồng) và phải chịu lãi phát sinh tính từ ngày 28/8/2020 cho đến khi tất nợ.

Theo đơn phản tố ngày 15/10/2020, ông Đặng Thanh trình bày:

Trong quá trình giải quyết tranh chấp, ông và phía Ngân hàng đã nhiều lần gặp gỡ tại Tòa án, nhưng không hòa giải thành.

Thứ nhất, Hợp đồng tín dụng số LD1913310915 ngày 13/5/2019, được hai bên ký ngày 06/5/2019 (Căn cứ vào giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 06/5/2019).

Khi tư vấn làm hợp đồng, cán bộ tín dụng Ngân hàng đã cố tình tư vấn sai về mức lãi suất vay vốn và khoản tiền hiểm khoản vay tại VPBank.

Ngày 13/5/2019, sau khi nhận được thông báo của Ngân hàng và giải ngân số tiền 168.000.000 đồng vào tài khoản số 155524065 mang tên Đặng Thanh B mở tại VBank, nhưng mức lãi suất cho vay ban đầu là 20%/năm và 10.920.000 đồng tiền hiểm khoản vay, cộng chung là 168.000.000 đồng.

Sau khi nhận được thông báo giải ngân và mức lãi suất cho vay, ông đã không đồng ý mức lãi suất này, vì khi tư vấn hợp đồng cán bộ tín dụng đã tư vấn cho ông mức lãi suất là 11%/năm và khoản phí hiểm khoản vay.

Xét thấy, cán bộ Ngân hàng đã cố tình làm sai quy trình tư vấn tín dụng, có hành vi gian dối thông báo sai mức lãi suất và số tiền hiểm làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông. Ngày 13/5/2019, ông đến VBank gặp trực tiếp cán bộ tín dụng và người có thẩm quyền để yêu cầu hủy hợp đồng tín dụng.

Sau hơn 04 tháng ông không sử dụng tài khoản, nhưng VBank không hủy Hợp đồng tín dụng số LD1913310915 ngày 13/5/2019, vẫn duy trì hợp đồng và trừ dần số tiền giải ngân trong tài khoản của ông. Ông đã liên hệ trên đường dây nóng của Ngân hàng đề nghị can thiệp, nhưng không được trả lời.

Thứ hai, ngày 20/9/2019, để đảm quyền lợi của mình, ông đã chuyển toàn bộ số tiền còn lại trong tài khoản số 155524065 để tránh bị trừ tiền và chờ Ngân hàng có hướng giải quyết theo đề nghị của ông, lúc này số tiền còn lại trong tài khoản là 139.307.679 đồng. Như vậy, kể từ khi có yêu cầu không vay vốn vì thấy có sự gian dối trong quá trình làm hợp đồng, VBank đã cố tình trừ tiền trong tài khoản của ông với số tiền khoảng 39.000.000 đồng và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng mà ông đề nghị hủy.

Nay yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết:

1/ Hủy Hợp đồng tín dụng số LD1913310915 ngày 13/5/2019 được ký kết ngày 06/5/2019 (Căn cứ vào giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 06/5/2019);

2/ Tuyên hợp đồng vô hiệu, buộc VBank phải xóa CIC về nợ xấu của ông tại VPBank để tránh làm ảnh hưởng đến lịch sử tín dụng của ông tại các tổ chức tín dụng khác;

3/ Đối với số tiền 139.307.679 đồng, ông đã rút ra khỏi tài khoản vì lý do khách quan, bởi VBank cố ý xâm phạm đến quyền lợi của ông (ông sẽ hoàn trả số tiền đã rút khi có kết quả giải quyết từ Ngân hàng).

Tại phiên tòa:

Đại diện phía VBank vắng mặt, nên không có ý kiến gì thêm ngoài nội dung đơn khởi kiện. VBank yêu cầu ông trả số nợ tạm tính đến ngày 27/8/2020 là 67.740.428 đồng (gốc 21.702.803 đồng, lãi 46.037.625 đồng) và phải chịu lãi suất phát sinh tính từ ngày 28/8/2020 cho đến khi tất nợ.

Ý kiến của bị đơn: VBank tư vấn sai khoản tiền vay và số tiền hiểm cho khoản vay, nên yêu cầu hủy Hợp đồng tín dụng số LD1913310915 ngày 13/5/2019, ký ngày

06/5/2019 (Căn cứ vào giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 06/5/2019) và buộc VBank phải xóa CIC về nợ xấu của bị đơn tại VBank.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Về tố tụng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định pháp luật. Về nội dung, VBank cho ông B vay số tiền 168.000.000 đồng, nhưng ông B vi phạm thỏa thuận nên VBank khởi kiện đòi nợ. Sau đó, ông đã thanh toán cho VBank số tiền 139.307.679 đồng, VBank đã rút lại yêu cầu buộc bị đơn trả số tiền 139.307.679 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, ông B không có gì chứng minh cho việc VBank tư vấn sai lãi suất khoản vay và tiền hiểm khoản vay; hơn nữa trong trường hợp ông B không đồng ý với việc giải ngân của ngân hàng thì phải hoàn trả lại số tiên trên để chấm dứt hợp đồng, nhưng ông B đã không nộp lại trong một thời gian dài dẫn đến việc ngân hàng đã chuyển qua nợ quá hạn và ông B bị chuyển nhóm nợ trên hệ thống CIC theo quy định của Ngân hàng nhà nước là lỗi của ông B. Do đó, yêu cầu phản tố của ông B không được chấp nhận. Căn cứ Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bị đơn thanh toán cho VBank số nợ 62.918.112 đồng (Gốc 21.702.803 đồng, lãi 41.215.291 đồng) và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán số tiền lãi **14.148.248** đồng.

Đình chỉ đối với yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ gốc 139.307.679 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp:

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn khai hiện tại đang cư trú tại số A15-09 Đường số 6, khu dân cư Th, phường Th, quận C1, thành phố C. Đối với địa chỉ số 14 Đường 25, Khu vực 4, phường A, quận N, thành phố C, chỉ là trên danh nghĩa đăng ký hộ khẩu, hiện tại không còn ở đây.

Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đã chuyển vụ án cho Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cân Thơ giải quyết theo thẩm quyền. Song, ngày 23/02/2021, Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ không giải quyết mà chuyển trả vụ án, với lý do: Công an phường Thường Thạnh không có quản lý ông "Đặng Thanh B , sinh năm 1976 cư trú tại số A15-09 Đường số 6, khu dân cư Th, phường Th, quận C1". Nên, Tòa

án nhân dân quận Ninh Kiều tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Về quan hệ pháp luật, xác định tranh chấp về Hợp đồng tín dụng được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về tố tụng: Đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 227 Bô luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đương sự.

[3]. Về nội dung tranh chấp:

Theo Hợp đồng tín dụng số LD1913310915 ngày 13/5/2019, kiêm Giấy chứng nhận hiểm, do ông Đặng Thanh và Ngân hàng V ký kết (Căn cứ vào Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 06/5/2019), vay số nợ 168.000.000 đồng.

Sau đó, ông B đã vi phạm hợp đồng, không thanh toán nợ như đã giao kết, nên ngày 19/6/2020 VBank khởi kiện yêu cầu ông trả số nợ 195.240.698 đồng (tạm tính đến ngày 31/5/2020). Vào ngày 27/8/2020, ông đã chuyển trả số tiền 139.307.697 đồng. Vì thế, VBank đã rút lại yêu cầu này vào ngày 15/10/2020, chỉ yêu cầu ông trả số nợ 67.740.428 đồng (Gốc là 21.702.803 đồng, lãi 46.037.625 đồng) và lãi phát sinh cho đến khi tất nợ.

Tuy nhiên, số lãi 14.148.248 đồng mà VBank yêu cầu ông thanh toán là không phù hợp, nên yêu cầu này được không chấp nhận. Chỉ buộc ông thanh toán số nợ tạm tính đến ngày 27/8/2020 là 62.918.112 đồng (Gốc 21.702.803 đồng, lãi 41.215.291 đồng) và lãi phát sinh.

Quá trình giải quyết vụ án, ông thừa nhận có ký kết hợp đồng tín dụng vay 168.000.000 đồng và cho rằng phía VBank đã cố tình tư vấn sai về mức lãi suất và tiền hiểm khoản vay. Lúc tư vấn lãi suất là 11%/năm, khi thông báo là 20%/năm (10.920.000 đồng tiền hiểm), gộp chung là 168.000.000 đồng. Nên phản tố yêu cầu hủy Hợp đồng tín dụng số LD1913310915 ngày 13/5/2019 (Căn cứ vào giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 06/5/2019) và xóa CIC về nợ xấu tại VBank. Nhưng bị đơn không có giấy tờ gì chứng minh lỗi thuộc về nguyên đơn theo quy định tại Điều 93, Điều 95 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xét ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp.

Căn cứ khoản 16 Điều 4, Điều 90, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Chấp nhận một yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn thanh toán cho VBank số nợ tạm tính đến ngày 27/8/2020 là 62.918.112 đồng (Gốc 21.702.803 đồng, lãi 41.215.291 đồng) và lãi phát sinh tính từ ngày 28/8/2020 cho đến khi tất nợ;

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán số tiền lãi 14.148.248 đồng;

Đình chỉ đối với yêu cầu rút lại số tiền 139.307.679 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn.

[3]. Về án phí KDTM sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị đơn phải chịu án phí trên yêu cầu hủy hợp đồng tín dụng không được chấp nhận là 300.000 đồng và chịu án phí trên số nợ 64.187.628 đồng là 3.209.381 đồng.

Vậy 02 khoản án phí bị đơn phải nộp là 3.509.381 đồng.

Nguyên đơn phải chịu án phí trên số tiền (14.148.248 đồng) không được chấp nhận là 707.412 đồng.

[4]. Về tạm ứng án phí: Nguyên đơn đã nộp 4.881.000 đồng, sẽ được trừ vào tiền án phí (4.881.000 đồng – 707.412 đồng); còn lại 4.173.588 đồng nguyên đơn được nhận lại (theo Biên lai thu số 002935 ngày 13/8/2020);

Bị đơn đã nộp 300.000 đồng (theo Biên lai số 003181 ngày 19/10/2020), sẽ được trừ vào án phí. Tiền án phí còn lại bị đơn phải nộp thêm là 3.209.381 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 93, Điều 95, Điều 227, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 16 Điều 4, Điều 90, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Tuyeân aùn: 1/ Chấp nhận một yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Đặng Thanh B phải thanh toán cho Ngân hàng V tạm tính đến ngày 27/8/2020 là 62.918.112 đồng (Gốc 21.702.803 đồng, lãi 41.215.291 đồng) và lãi phát sinh tính từ ngày 28/8/2020 cho đến khi tất nợ;

2/ Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán số tiền lãi 14.148.248 đồng;

3/ Đình chỉ đối với yêu cầu rút lại số tiền 139.307.679 đồng.

4/ Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn.

Về án phí DSST: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị đơn phải nộp 3.509.381 đồng.

Nguyên đơn phải nộp 707.412 đồng.

Về tạm ứng án phí: Nguyên đơn đã nộp 4.881.000 đồng, sẽ được trừ vào tiền án phí (4.881.000 đồng – 707.412 đồng); còn lại 4.173.588 đồng nguyên đơn được nhận lại (theo Biên lai thu số 002935 ngày 13/8/2020);

Bị đơn đã nộp 300.000 đồng (theo Biên lai số 003181 ngày 19/10/2020), sẽ được trừ vào án phí. Tiền án phí còn lại bị đơn phải nộp thêm là 3.209.381 đồng.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết hoặc tống đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nôi nhaän:
XÖÛ
- TAND TP Caàn Thô toøa
- VKSND quaän Ninh Kieàu
- THADS quaän Ninh Kieàu
- Ñöông söï
- Löu hoà sô Toøa aùn

TM. HOÄI ÑOÀNG XEÙT
Thaåm phaùn – Chuû Toïa phieân

(Đã Ký)

Nguyeãn Hoàng Quaân

Nôi nhaän:
- TAND TP Caàn Thô
- VKSND quaän OÂ Moân
- THADS quaän OÂ Moân
- Ñöông söï
- Löu hoà sô Toøa aùn

TM. HOÄI ÑOÀNG XEÙT XÖÛ
Thaåm phaùn – Chuû Toïa phieân toøa

Nguyeãn Hoàng Quaân

CAÙC HOÄI THAÅM NHAÂN DAÂN THAÅM PHAÙN-CHUÛ TOAÏ PHIEÂN TOAØ